

An Giang, ngày 11 tháng 5 năm 2025

Số: 1105-TVHV/ĐAG-DB

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN HẠ VÙNG
CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG
(từ ngày 11/5 đến ngày 20/5/2025)**

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua (Từ ngày 01÷10/5/2025)

Trong tuần qua, mực nước sông Mekong khu vực từ dưới Kratie có xu thế lên chậm, mực nước cao nhất tại Kratie ở mức cao hơn so với cùng kỳ năm 2024 và trung bình nhiều năm (TBNN) từ 55-60cm. Lưu lượng dòng chảy sông Mekong về đầu nguồn sông Cửu Long trong tuần đầu tháng 5 có xu thế tăng chậm, ở mức cao hơn so với cùng kỳ 2024 và TBNN từ 10-15%.

Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long tại Tân Châu, Khánh An, Châu Đốc và vùng hạ lưu sông tại Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên, mực nước xuống theo triều, mực nước cao nhất xuất hiện trong ngày đầu tuần, hầu hết ở mức xấp xỉ cùng kỳ 2024; mực nước thấp nhất xuất hiện và giữa tuần, ở mức cao hơn cùng kỳ năm 2024 từ 10-20cm.

Khu vực nội đồng Tứ giác Long Xuyên (TGLX): Mực nước trên các kênh, rạch trong khu vực đạt giá trị cao nhất trong những ngày đầu tuần, sau đó xuống dần, mực nước cao nhất và thấp nhất tuần đều ở mức cao hơn cùng kỳ năm 2024 từ 10-25cm.

2. Dự báo, cảnh báo thủy văn (Từ ngày 11÷20/5/2025)

Trong tuần giữa tháng 5/2025, mực nước khu vực thượng nguồn sông Mekong có xu thế biến đổi chậm. Tổng lượng dòng chảy sông Mekong về đầu nguồn sông Cửu Long ở mức xấp xỉ và cao hơn cùng kỳ TBNN từ 5-10%.

Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long (tại Tân Châu, Khánh An và Châu Đốc): mực nước lên theo triều và khả năng đạt giá trị cao nhất trong những ngày giữa tuần, mực nước thấp nhất xuất hiện trong những ngày nửa đầu đến giữa tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất hầu hết ở mức xấp xỉ cùng kỳ năm 2024.

Vùng hạ lưu sông (tại Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên): Mực nước nước lên theo triều và đạt giá trị cao nhất và giữa tuần, ở mức xấp xỉ và thấp hơn cùng kỳ năm 2024 từ 5-10cm; mực nước thấp nhất xuất hiện trong những ngày nửa đầu đến giữa tuần, sau đó biến đổi chậm với xu thế lên dần, ở mức xấp xỉ cùng kỳ năm 2024.

Khu vực nội đồng Tứ Giác Long Xuyên (TGLX): Do ảnh hưởng lượng mưa lớn trong khu vực nên mực nước trên các kênh, rạch có xu thế lên nhanh và đạt giá trị cao nhất trong những ngày giữa tuần, mực nước thấp nhất xuất hiện vào cuối tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất tuần hầu hết ở mức xấp xỉ cùng kỳ năm 2024.

Trong 5 ngày tiếp theo, mực nước tại các trạm khu vực đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông có xu thế xuống theo triều; khu vực nội đồng TGLX, mực nước biến đổi chậm.

Cảnh báo các hiện tượng thủy văn nguy hiểm có thể xảy ra trong thời hạn dự báo: Có khả năng xuất hiện hạn hán và thiếu hụt nguồn nước cục bộ tại một số khu vực thuộc hai huyện Tịnh Biên và Tri Tôn; Biên độ mực nước dao động lớn và mực nước xuống thấp, nguy cơ xảy ra sạt lở bờ sông, kênh, rạch.

Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Các hiện tượng thủy văn nguy hiểm gây ảnh hưởng đến các hoạt động dân sinh, kinh tế - xã hội tại địa phương.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 21/5//2025

Tin phát lúc: 16h00 ngày 11/5/2025

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Phan Minh Đạt

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng đặc trưng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Đặc trưng	Mực nước (H) thực đo từ ngày 01/5 đến ngày 10/5			Mực nước (H) dự báo từ ngày 11/5 đến ngày 20/5		
				Ngày xuất hiện	Trị số H (cm)	So với cùng kỳ 2024	Ngày xuất hiện	Trị số H (cm)	So với cùng kỳ 2024
1	Tân Châu	Tiền	Htb		48	4		54	5
			Hmax	01/5	141	-1	16/5	130	-2
			Hmin	06/5	-47	16	15/5	-42	3
2	Chợ Mới	Ông Chường	Htb		50	3		47	-4
			Hmax	01/5	152	2	16/5	135	-2
			Hmin	07/5	-62	15	15/5	-53	1
3	Khánh An	Hậu	Htb		59	9		68	12
			Hmax	01/5	126	11	16/5	112	0
			Hmin	07/5	-21	17	20/5	11	32
4	Châu Đốc	Hậu	Htb		61	-2		61	-5
			Hmax	01/5	163	-5	16/5	145	-11
			Hmin	06/5	-49	10	15/5	-40	-4
5	Long Xuyên	Hậu	Htb		65	6		58	-5
			Hmax	01/5	175	2	16/5	150	-8
			Hmin	06/5	-52	20	15/5	-46	5
6	Vàm Nao	Vàm Nao	Htb		53	2		50	-5
			Hmax	01/5	155	0	16/5	137	-4
			Hmin	06/5	-57	16	15/5	-49	4
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	Htb		24	23		29	10
			Hmax	04/5	48	15	15/5	52	13
			Hmin	10/5	-8	23	20/5	2	4
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	Htb		25	27		31	16
			Hmax	05/5	41	25	15/5	43	21
			Hmin	10/5	3	21	20/5	16	8
9	Tri Tôn	Tri Tôn	Htb		29	21		38	9
			Hmax	04/5	58	14	15/5	62	4
			Hmin	09/5	-2	24	20/5	10	6
10	Cô Tô	Tri Tôn	Htb		47	24		51	5
			Hmax	04/5	69	18	15/5	70	0
			Hmin	09/5	20	25	20/5	27	0
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	Htb		22	24		27	8
			Hmax	05/5	39	20	15/5	41	10
			Hmin	10/5	-2	20	20/5	10	1
12	Vọng Thê	Ba Thê	Htb		61	21		69	4
			Hmax	04/5	84	14	15/5	86	-6
			Hmin	09/5	33	21	20/5	46	4
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Năng Gù	Htb		70	16		77	3
			Hmax	02/5	116	11	15/5	106	-8
			Hmin	09/5	29	23	20/5	42	7
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	Htb		54	18		64	4
			Hmax	03/5	80	8	15/5	84	-10
			Hmin	09/5	24	21	20/5	37	5

Phụ lục: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm



